

**VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

TRẦN NAM TRUNG

**THEO DÕI THI HÀNH PHÁP LUẬT
TỪ THỰC TIỄN TỈNH GIA LAI**

Ngành: Luật Hiến pháp và Luật Hành chính

Mã số: 93 80 102

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIÊN SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2018

Công trình được hoàn thành tại:

Học viện Khoa học xã hội - Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

Người hướng dẫn khoa học:

GS.TS. Nguyễn Minh Đoan

Phản biện 1: GS.TS. Phan Trung Lý

Phản biện 2: PGS.TS. Hoàng Văn Tú

Phản biện 3: PGS.TS. Bùi Xuân Đức

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện họp tại Học viện Khoa học xã hội - Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Vào hồi.....giờ...phút, ngày..... tháng.....năm.....

Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện:

- Học viện Khoa học xã hội
- Thư viện Quốc gia Việt Nam

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Hiện nay, tình trạng thi hành pháp luật của nhà nước không triệt để, xảy ra trên nhiều lĩnh vực làm giảm hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước, gây bức xúc trong xã hội. Tình trạng vi phạm pháp luật, tình trạng né tránh pháp luật, lợi dụng pháp luật đang diễn ra phổ biến trong xã hội, lẫn cả trong cơ quan nhà nước, thậm chí trong cả cơ quan bảo vệ pháp luật. Tình trạng này đã khiến lòng tin của Nhân dân đối với tính thượng tôn của pháp luật, đối với hệ thống cơ quan nhà nước, nhất là cơ quan quản lý hành chính và cơ quan tư pháp suy giảm. Bên cạnh đó, hiện tượng Luật ban hành nhiều nhưng khi triển khai thi hành thì không đảm bảo tính khả thi, hiệu lực thấp, đang là thực tiễn đáng lo ngại. Thực trạng đó phản ánh sự gắn kết giữa các hoạt động xây dựng pháp luật, hoạt động thông tin pháp luật, hoạt động áp dụng pháp luật, thi hành pháp luật, hoạt động trong lĩnh vực theo dõi, giám sát pháp lý - xã hội...còn rất nhiều hạn chế.

Trải qua 10 năm thực hiện, tính từ thời điểm hoạt động theo dõi thi hành pháp luật được chính thức hóa tại Nghị định số 93/2008/NĐ-CP ngày 22/08/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp. Đến nay, mặc dù hệ thống quy định pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật đã dần được hoàn thiện thể hiện ở Thông tư 03/2010/TT-BTP, Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Thông tư 14/2014/TT-BTP. Tuy nhiên, trên thực tiễn thi hành, các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện theo dõi thi hành pháp luật chưa đạt được hiệu quả như mong muốn mà pháp luật đặt ra, thậm chí có nơi, có chỗ vẫn chưa hoặc không triển khai được một số hoạt động theo dõi thi hành pháp luật vì lý do như quy định chung chung, không có tiêu chí đánh giá, không phù hợp thực tiễn, không đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật...

Như vậy, việc nghiên cứu theo dõi thi hành pháp luật dựa trên cơ sở khoa học là yêu cầu cấp thiết hiện nay nhằm góp phần đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật. Đồng thời, việc nghiên cứu theo dõi thi hành pháp luật của Nhà nước từ thực tiễn tỉnh Gia Lai, một tỉnh Tây Nguyên có diện tích rộng đứng thứ 2 Việt Nam, với 222 xã trong đó có 58 xã nghèo, 68 xã đặc biệt khó khăn với 38 cộng đồng dân tộc cùng sinh sống, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 45% dân số toàn tỉnh có ý nghĩa quan trọng trong việc tổng kết thực tiễn để hoàn thiện cơ sở lý luận và thực tiễn việc theo dõi thi hành pháp luật của chính quyền địa phương nói riêng và của Nhà nước, xã hội nói chung. Mặt khác, đặc thù của tỉnh Gia Lai là nơi giao lưu, sinh sống của nhiều tộc người; tiếp giáp với nhiều nước, đa văn hóa, đa sắc tộc, đa dạng về kinh tế, thu nhập, địa hình lưu trú, và sự tác động, ảnh hưởng qua lại giữa các yếu tố với nhau nên kết quả từ việc phân tích theo dõi thi hành pháp luật trường hợp tỉnh Gia Lai phản ánh được tính khách quan, toàn diện của cơ sở lý luận; kiểm chứng được tính hợp lý, tính khả thi của các phương pháp đánh giá, phân tích cũng như khả năng áp dụng các kết quả này trong thực tiễn xã hội, đề tài “Theo dõi thi hành pháp luật từ thực tiễn tỉnh Gia Lai” đã được chọn để nghiên cứu.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Tổng hợp và đánh giá thực tiễn theo dõi thi hành pháp luật tại tỉnh Gia Lai để làm rõ những vấn đề lý luận về theo dõi thi hành pháp luật và cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất một số giải pháp đảm bảo theo dõi thi hành pháp luật Việt Nam nói chung và địa phương nói riêng.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích nghiên cứu đề ra, luận án xác định các nhiệm vụ nghiên cứu sau đây cần phải thực hiện:

Thứ nhất, làm rõ và xác định cơ sở lý luận về theo dõi thi hành pháp luật.

Thứ hai, tổng hợp, thu thập số liệu, phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động theo dõi thi hành pháp luật tại tỉnh Gia Lai.

Thứ ba, phân tích, luận giải các quan điểm, giải pháp nhằm đánh giá, hoàn thiện công tác theo dõi thi hành pháp luật và bảo đảm theo dõi thi hành pháp luật theo hướng nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên cơ sở kết quả phân tích lý luận và đánh giá thực trạng hoạt động theo dõi thi hành pháp luật.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu
 - + Các quan điểm khoa học về theo dõi thi hành pháp luật.
 - + Các quy định của Hiến pháp và pháp luật Việt Nam về thi hành pháp luật nói chung và theo dõi thi hành pháp luật nói riêng.
 - + Thực tiễn theo dõi thi hành pháp luật ở tỉnh Gia Lai.
- Phạm vi nghiên cứu
 - + Về không gian: Luận án triển khai nghiên cứu ở phạm vi tỉnh Gia Lai.
 - + Về thời gian: Từ năm 2012 (triển khai thực hiện Nghị định 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, có hiệu lực ngày 01/10/2012) đến hết năm 2017.

4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Phương pháp luận

Luận án dựa trên phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật lịch sử, chủ nghĩa duy vật biện chứng; lý luận về nhà nước và pháp luật (tr tưởng Hồ Chí Minh); quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể như: Phương pháp nghiên cứu lịch sử, Phương pháp phân tích, Phương pháp tổng hợp, Phương pháp so sánh luật học, Phương pháp điều tra xã hội học pháp luật.

5. Đóng góp mới về khoa học của luận án

- Về phương diện lý luận

+ Luận án đã tìm hiểu, tổng quan được các công trình khoa học ở trong và ngoài nước nghiên cứu về các vấn đề có liên quan đến nội dung đề tài như thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, thực tiễn theo dõi thi hành pháp luật ở Việt Nam và giải pháp bảo đảm theo dõi thi hành pháp luật ở Việt Nam;

+ Luận án đã phân tích về mặt khoa học để làm rõ những vấn đề lý luận về theo dõi thi hành pháp luật như khái niệm, đặc điểm, vai trò của theo dõi thi hành pháp luật, cơ sở pháp lý của theo dõi thi hành pháp luật ở Việt Nam;

+ Luận án đã phân tích làm rõ vai trò trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và cá nhân trong việc theo dõi thi hành pháp luật;

+ Luận án còn xác định được những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong các quy định của pháp luật, trong quản lý nhà nước về theo dõi thi hành pháp luật;

- Về phương diện thực tiễn

+ Luận án đã nêu và phân tích được thực trạng theo dõi thi hành pháp luật của các cơ quan, tổ chức và cá nhân ở tỉnh Gia Lai, phân tích những kết quả đã đạt được, những hạn chế, bất cập, nguyên nhân của những kết quả, hạn chế công tác theo dõi thi hành pháp luật ở tỉnh Gia Lai thời gian qua.

+ Luận án đã đề xuất các giải pháp bảo đảm theo dõi thi hành pháp luật tại tỉnh Gia Lai nói riêng và trên địa bàn cả nước nói chung.

6. Ý nghĩa lý luận, thực tiễn của luận án

- Góp phần làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn công tác theo dõi thi hành pháp luật, bảo đảm cho pháp luật được thi hành nghiêm chỉnh, triệt để bởi các tổ chức và cá nhân, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở tỉnh Gia Lai nói riêng và ở cả nước Việt Nam nói chung.

- Cung cấp luận cứ khoa học cho các cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội nâng cao ý thức pháp luật, thực hiện hiệu quả hoạt động theo dõi thi hành pháp luật ở Việt Nam.

- Là tài liệu tham khảo cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc học tập, nghiên cứu, giảng dạy, nhất là trong lĩnh vực quản lý nhà nước.

- Nêu quan điểm và một số giải pháp có tính khả thi để xây dựng, tổ chức thực hiện hiệu quả việc theo dõi thi hành pháp luật ở trung ương, địa phương.

7. Cơ cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phần phụ lục, luận án có kết cấu gồm 04 chương.

CHƯƠNG 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu

1.1.1. Tình hình nghiên cứu lý luận về theo dõi thi hành pháp luật

1.1.1.1. Về thi hành pháp luật

Hệ thống lý luận chung về THPL được đề cập có tính hệ thống bắt đầu từ tư tưởng của Hàn Phi - Pháp gia nước Hàn khoảng 280-233 Tr.CN ở phương Đông cho đến nghiên cứu chuyên sâu đầu tiên về “Phân tích kinh tế hiệu ứng răn đe trong thi hành pháp luật đối với hoạt động tội phạm” của của Llad Phillips và TS. Jr Harold L. Votey công bố trên tạp chí Luật hình sự, tội phạm học và Khoa học Công an của Northwestern University School of Law năm 1972 ở phương Tây, đến nay, có hàng loạt các công trình nghiên cứu của các tác giả từ nhiều quốc gia khác nhau nghiên cứu làm rõ và hệ thống lý luận về THPL này ngày càng hoàn thiện trong mô hình NN PQ.

1.1.1.2. Về theo dõi thi hành pháp luật

Ở Việt Nam tình hình nghiên cứu lý luận về TDTHPL rất đa dạng từ quan niệm về TDTHPL, đối tượng, nội dung, hình thức, mô hình TDTHPL đến nhu cầu điều chỉnh pháp luật về TDTHPL... tuy nhiên các công trình nghiên cứu ở nước ngoài về lý luận TDTHPL có số lượng ít, chủ yếu tập trung vào THPL là chính.

1.1.2. Tình hình nghiên cứu những vấn đề thực tiễn theo dõi thi hành pháp luật ở Việt Nam

Từ góc tiếp cận khoa học pháp lý, khía cạnh thực tiễn TDTHPL thường được nhìn nhận và triển khai nghiên cứu trên hai bình diện: *Một là*, thực trạng điều chỉnh pháp luật về TDTHPL ở Việt Nam; *Hai là*, thực tiễn thực hiện hoạt động TDTHPL ở Việt Nam hoặc địa bàn cụ thể.

1.1.3. Tình hình nghiên cứu và luận giải về các đề xuất, kiến nghị về theo dõi thi hành pháp luật

Các nghiên cứu về TDTHPL ở Việt Nam đều xuất phát từ yêu cầu tìm kiếm mô hình TDTHPL phù hợp, hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả TDTHPL nhằm phát huy vai trò của Nhà nước, xã hội trong đảm bảo quyền làm chủ của Nhân dân, hoàn thiện mô hình NNPQ Việt Nam.

1.2. Nhận xét tình hình nghiên cứu về theo dõi thi hành pháp luật

1.2.1. Nhận xét tổng quát

Về tổng thể số lượng công trình nghiên cứu chủ đề TDTHPL còn ít, chưa phong phú và đa dạng, phần lớn được tiếp cận và nghiên cứu từ góc độ quản lý nhà nước hoặc THPL là chủ đạo. Khía cạnh lý luận và thực tiễn liên quan đến TDTHPL còn bị bỏ ngỏ hoặc chưa được triển khai một cách có hệ thống và toàn diện, mới chủ yếu hướng vào phục vụ yêu cầu của quản lý nhà nước, những nhiệm vụ thời sự của khoa học pháp lý. Vì vậy, chưa tạo ra thay đổi mang tính đột phá trong nhận thức về hoạt động TDTHPL trong bối cảnh mới hiện nay.

1.2.2. Những vấn đề liên quan đến theo dõi thi hành pháp luật đã được nghiên cứu sáng tỏ, có kết luận thống nhất và được luận án kế thừa, phát triển

Trên phương diện lý luận, nhận thức chung vị trí, vai trò, đối tượng, nội dung, hình thức và phương pháp TDTHPL ở Việt Nam không còn là vấn đề gây tranh luận.

Trên phương diện thực tiễn, các công trình nghiên cứu đã tổng kết tương đối đầy đủ quá trình hình thành và phát triển quan điểm của Đảng ta về THPL, TDTHPL và mục tiêu nâng cao hiệu quả, hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Trên phương diện đề xuất, kiến nghị chủ yếu ở hai phương diện: *Một là*, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật quy định về TDTHPL và thể chế hoạt động TDTHPL bằng một đạo luật. *Hai là*, đề xuất đổi mới mô hình TDTHPL trên cơ sở đáp ứng yêu cầu xã hội.

1.2.3. Những vấn đề liên quan đến theo dõi thi hành pháp luật nhưng chưa được giải quyết thấu đáo, còn nhiều tranh luận hoặc chưa đặt ra nghiên cứu, còn nhiều vướng mắc

- Về lý luận

Các vấn đề liên quan đến khái niệm, đặc điểm, chủ thể, đối tượng, nội dung, hình thức, phương pháp TDTHPL là những vấn đề còn nhiều sự khác biệt nhất trong quan điểm nghiên cứu về TDTHPL. Gắn với đó là sự tranh luận chưa đến hồi kết về phạm vi và cách thức, kỹ thuật điều chỉnh pháp luật về TDTHPL ở Việt Nam. Ngay cả đối với cơ chế điều chỉnh pháp luật đã được quan tâm nghiên cứu thì khía cạnh ghi nhận các đảm bảo cho hiệu quả TDTHPL cũng chưa giành được sự lưu tâm đúng mức. Có thể nói, đây là khoảng trống đáng kể nhất trong các nghiên cứu về TDTHPL ở Việt Nam hiện nay.

- Về thực trạng

Trạng thái hiện hành của TDTHPL ở Việt Nam chưa được hình dung một cách toàn diện, đầy đủ và có hệ thống, xét cả trên phương diện điều chỉnh pháp luật và trên cả phương diện thực thi pháp luật. Một số giải pháp nhằm xây dựng các điều kiện bảo đảm hiệu quả tổ chức và hoạt động TDTHPL ở Việt Nam tỏ ra thiếu điểm tựa thực tiễn.

- Về giải pháp, kiến nghị

Các hoạt động nghiên cứu còn mang tính đơn lẻ, thiếu hệ thống giữa các giải pháp, chưa xây dựng được giải pháp mang tính chiến lược, tổng thể, lâu dài cho quá trình hiện thực hóa các hình thức thực hiện, phương pháp hoạt động TDTHPL theo hướng tối ưu hiệu quả THPL để phục vụ tốt nhất hạnh phúc của con người Việt Nam.

1.3. Những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu và câu hỏi, giả thuyết nghiên cứu

1.3.1. Những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu

Thứ nhất, nghiên cứu những thay đổi mới trong nhận thức lý luận về bản chất của TDTHPL gắn với tư duy về dân chủ, nhân quyền, kinh tế xã hội mở và đa chiều, tính quyết định của xã hội, NNQP trong điều kiện hội nhập sâu rộng, toàn diện với quốc tế. Trên cơ sở đó, tiếp tục nghiên cứu đi tới thống nhất khái niệm và xác định rõ các đặc điểm của TDTHPL.

Thứ hai, nghiên cứu cơ chế TDTHPL và luận chứng tính tất yếu của hoạt động TDTHPL ở Việt Nam như: Chủ thể, đối tượng, nội dung, hình thức, phương pháp TDTHPL. Từ góc độ này, các yếu tố ảnh hưởng đến điều kiện đảm bảo hiệu quả TDTHPL được đặt ra nghiên cứu cả ở tầm lý luận và đánh giá thực tiễn.

Thứ ba, nghiên cứu xác định nhu cầu và khung lý thuyết về điều chỉnh pháp luật đối với TDTHPL. Trên cơ sở đó, sử dụng khung lý thuyết để phân tích, đánh giá toàn diện về thực trạng điều chỉnh pháp luật đối với TDTHPL ở Việt Nam. Kết quả nghiên cứu cần đi tới nhận

xét tổng thể về những hạn chế, bất cập và nguyên nhân của hạn chế, bất cập trong điều chỉnh pháp luật ở Việt Nam hiện nay.

Thứ tư, nghiên cứu thực tiễn triển khai TDTHPL đối với trường hợp tỉnh Gia Lai để đánh giá tổng thể thực tiễn hoạt động TDTHPL đối với tất cả các yếu tố cấu thành TDTHPL nhằm kiểm định lý luận trong thực tiễn, xác định rõ những ưu điểm, hạn chế trong TDTHPL, xác định nguyên nhân, bài học kinh nghiệm để xây dựng căn cứ cho các đề xuất bảo đảm TDTHPL ở Việt Nam hiện nay.

Thứ năm, nghiên cứu xác định các quan điểm và đề xuất hệ thống các giải pháp đảm bảo TDTHPL theo hướng tối ưu hiệu quả THPL để phục vụ tốt nhất hạnh phúc của con người; hoàn thiện hệ thống quy định pháp luật về TDTHPL; tăng cường hiệu quả tổ chức thực hiện, quản lý nhà nước và các hoạt động TDTHPL; huy động xã hội tham gia, thực hiện TDTHPL của Nhà nước trong đời sống xã hội; xây dựng các điều kiện đảm bảo hiệu quả TDTHPL...

1.3.2. Câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu theo dõi thi hành pháp luật

- Câu hỏi 1: Nhận thức như thế nào về theo dõi thi hành pháp luật ?
- Câu hỏi 2: Theo dõi thi hành pháp luật và khung lý thuyết về điều chỉnh pháp luật đối với theo dõi thi hành pháp luật được hợp thành bởi những yếu tố nào ?
- Câu hỏi 3: Những yếu tố, điều kiện nào có tác động, ảnh hưởng đến hiệu quả theo dõi thi hành pháp luật và trạng thái hiện hành của các yếu tố, điều kiện này trong trường hợp tỉnh Gia Lai ?
- Câu hỏi 4: Thực trạng theo dõi thi hành pháp luật đang diễn biến như thế nào thông qua trường hợp tỉnh Gia Lai? Phù hợp hay không phù hợp với nhận thức về bản chất, vai trò của theo dõi thi hành pháp luật cũng như hình thức thực hiện, phương pháp hoạt động theo dõi thi hành pháp luật mà Việt Nam hướng tới ?

- Câu hỏi 5: Đảm bảo theo dõi thi hành pháp luật ở Việt Nam hiện nay cần xuất phát từ những quan điểm nào và cần thiết kể những biện pháp cụ thể nào để hiện thực hóa các quan điểm đó ?

CHƯƠNG 2

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ THEO DÕI THI HÀNH PHÁP LUẬT

2.1. Khái niệm, đặc điểm, vai trò của theo dõi thi hành pháp luật

2.1.1. Khái niệm thi hành pháp luật

Trên cơ sở kế thừa và phát triển các quan niệm, quan điểm của các nhà khoa học trong và ngoài nước về khái niệm thi hành pháp luật, có thể hiểu **thi hành pháp luật** là hành vi hợp pháp của chủ thể pháp luật trong quá trình hiện thực hóa hoặc đảm bảo hiệu lực các quy định pháp luật trong đời sống xã hội.

2.1.2. Khái niệm theo dõi thi hành pháp luật

Tiếp cận khái niệm TDTHPL ở ba phương diện: Phương diện cơ chế tác động của pháp luật đến xã hội; Phương diện hiệu quả thi hành pháp luật; Phương diện cơ chế theo dõi, có thể hiểu khái niệm **theo dõi thi hành pháp luật** là hoạt động của cơ quan nhà nước, các tổ chức và cá nhân nhằm thu thập thông tin, xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật trong thực tế để kịp thời hoàn thiện cơ chế tác động của pháp luật đến xã hội, bảo đảm pháp luật được thi hành hiệu quả, phục vụ tốt nhất cho hạnh phúc con người và cho sự phát triển bền vững của quốc gia, dân tộc.

2.1.3. Đặc điểm của theo dõi thi hành pháp luật

TDTHPL là hoạt động pháp luật phát sinh trên cơ sở thực tiễn xã hội và được sử dụng trong thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả THPL, hoàn thiện hệ thống pháp luật và bảo đảm pháp luật phục vụ tốt nhất cho hạnh phúc con người và sự phát triển bền vững của quốc gia, dân

tộc. Theo đó, TDTHPL là hoạt động đòi hỏi tính sáng tạo (sự sáng tạo trong phạm vi quy định pháp luật). Nhà nước đóng vai trò hạt nhân, quản lý Nhà nước trong hoạt động này.

2.1.4. Vai trò của theo dõi thi hành pháp luật

TDTHPL là biện pháp: Đảm bảo đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống, trở thành hiện thực trong thực tiễn; Phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, tăng cường pháp chế XHCN, chủ động đưa pháp luật vào đời sống; Là phương thức: Giữ vững bản chất Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; Đề cao trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền trong việc THPL cũng như giúp cá nhân, tổ chức nâng cao ý thức pháp luật, bồi dưỡng năng lực thực hiện chủ quyền Nhân dân. Thông qua TDTHPL xây dựng thói quen, ý thức của cơ quan, tổ chức và cá nhân sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

2.2. Chủ thể, đối tượng, nội dung, hình thức, phương pháp theo dõi thi hành pháp luật

2.2.1. Chủ thể theo dõi thi hành pháp luật

Xuất phát từ nguyên tắc cơ bản của NN PQ là nguyên tắc về trách nhiệm lẫn nhau của Nhà nước và của Nhân dân, xã hội, do đó chủ thể chính trong TDTHPL gồm chủ thể Nhà nước và chủ thể xã hội.

2.2.2. Đối tượng theo dõi thi hành pháp luật

Về cơ bản đối tượng TDTHPL gồm có bốn đối tượng chính: Các chủ thể gồm Nhà nước, tổ chức xã hội, cá nhân; Các nhân tố xã hội; Kết quả THPL của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực tế; Các sai lầm và hạn chế trong việc THPL.

2.2.3. Nội dung theo dõi thi hành pháp luật

TDTHPL muốn đánh giá thực trạng THPL trong thực tế và đưa ra giải pháp nâng cao hiệu quả THPL cần làm rõ cơ chế tác động của pháp luật đến xã hội và hiệu quả thi hành pháp luật trong thực tiễn, đây cũng chính là hai nội dung theo dõi thi hành pháp luật.

- Cơ chế tác động của pháp luật đến xã hội trong TDTHPL được làm rõ thông qua các nội dung cụ thể như: Mức độ hoàn thiện hệ thống quy phạm pháp luật về TDTHPL; Mức độ hoàn thiện của các hoạt động TDTHPL đối với việc xem xét, đánh giá thực trạng THPL trong thực tế; Các điều kiện bảo đảm TDTHPL.

- Hiệu quả thi hành pháp luật

Hiệu quả THPL phản ánh và làm sáng tỏ tính quyết định xã hội và hiệu quả xã hội của pháp luật, thông qua các nội dung: *Một là*, việc xây dựng và thiết lập bản đồ mục tiêu THPL trong từng phạm vi cụ thể và trên cơ sở: Tính hữu hiệu của kết quả thi hành pháp luật, Tính hợp lý của quá trình thi hành pháp luật; *Hai là*, xem xét, đánh giá hiệu quả THPL dựa vào các tiêu chí cụ thể; *Ba là*, các biện pháp, phương thức hoàn thiện hệ thống các quy phạm pháp luật hiện hành.

2.2.4. Hình thức và phương pháp theo dõi thi hành pháp luật

2.2.4.1. Hình thức theo dõi thi hành pháp luật

Hình thức thứ nhất, Nhà nước ban hành và tổ chức thi hành các quy phạm pháp luật về TDTHPL trên thực tế bảo đảm pháp luật phục vụ cho sự phát triển bền vững của quốc gia, dân tộc.

Hình thức thứ hai, các chủ thể xã hội phối hợp với Nhà nước TDTHPL bằng các thiết chế dân chủ hoặc các hình thức, hoạt động đã được thể chế hóa bằng các quy phạm pháp luật.

2.2.4.2. Phương pháp theo dõi thi hành pháp luật

Theo dõi thi hành pháp luật được thực hiện bằng các phương pháp: Kế hoạch hóa các hoạt động TDTHPL; Thu thập thông tin; Điều tra, khảo sát tình hình THPL; Kiểm tra tình hình THPL, Xử lý kết quả TDTHPL.

2.3. Điều chỉnh pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật

2.3.1. Nguyên tắc, quá trình và mục tiêu điều chỉnh pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật

Nguyên tắc điều chỉnh pháp luật: Thượng tôn pháp luật và pháp luật phục vụ Nhân dân; công khai, minh bạch và dân chủ; Quá trình điều chỉnh pháp luật được chia thành ba giai đoạn cụ thể.

Mục tiêu điều chỉnh pháp luật: Bảo đảm việc thực hiện TDTHPL; Nâng cao hiệu quả điều chỉnh pháp luật, cơ chế quản lý nhà nước; Kịp thời phát hiện những vi phạm pháp luật để khắc phục, xử lý và đề xuất giải pháp hoàn thiện.

2.3.2. Điều chỉnh pháp luật về đối tượng theo dõi thi hành pháp luật

Đối tượng Nhà nước: Phải đảm bảo cụ thể, rõ ràng về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan nhà nước,.

Đối tượng tổ chức xã hội, cá nhân: Với đối tượng này, điều chỉnh pháp luật cần phải có hệ thống quy phạm pháp luật có tính chất đóng và mở một cách linh hoạt đảm bảo phù hợp với điều kiện của từng giai đoạn.

2.3.3. Điều chỉnh pháp luật về nội dung theo dõi thi hành pháp luật

Nội dung TDTHPL gồm cơ chế tác động của pháp luật đến xã hội và hiệu quả THPL. Do đó, pháp luật cần điều chỉnh các nội dung sau:

- Xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật gồm: Tình hình ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành VBQPPL; Tình hình bảo đảm các điều kiện cần thiết cho THPL; Tình hình THPL.

- Xem xét, đánh giá hiệu quả thi hành pháp luật gồm: Mức độ đạt được bản đồ mục tiêu THPL, trong đó làm rõ: Tính hợp lý của chính sách pháp luật; Tính hữu hiệu của kết quả THPL; Tính hợp lý của quá trình THPL và việc THPL có nằm trong khung, phạm vi đặt ra ở bản đồ mục tiêu, đánh giá hiệu quả THPL thông qua mô hình “đầu vào – quá trình – đầu ra”.

2.3.4. Điều chỉnh pháp luật về hình thức, phương pháp theo dõi thi hành pháp luật

- Đối với Nhà nước: Ban hành hệ thống tiêu chuẩn, phương pháp đánh giá tính hiệu quả THPL và các biện pháp nâng cao hiệu quả THPL.

- Đối với tổ chức xã hội, cá nhân: Phê phán, lên án, tạo dư luận xã hội đồng tình hay phản đối trong THPL của Nhà nước để đảm bảo pháp luật phục vụ tốt nhất cho con người.

2.4. Các yếu tố tác động đến theo dõi thi hành pháp luật

2.4.1. Yếu tố chính trị

Yếu tố chính trị là yếu tố chiếm vị trí quan trọng nhất trong TDTHPL, bởi đây là tất cả các quá trình, hiện tượng chính trị, các sự kiện, hoạt động chính trị ở những mức độ khác nhau trong tổng thể tác động đến sự thay đổi của hệ thống pháp luật.

2.4.2. Mức độ hoàn thiện của pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật

Quy định pháp luật về TDTHPL có chất lượng cao cho phép các chủ thể pháp luật xem xét, đánh giá, nâng cao hiệu quả THPL nhằm phục vụ cho hạnh phúc người dân, bảo đảm sự phát triển bền vững của quốc gia Việt Nam.

2.4.3. Năng lực tổ chức và nguồn nhân lực thực hiện theo dõi thi hành pháp luật

Trong NNQP, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là chủ thể trực tiếp THPL, là cầu nối đưa pháp luật vào cuộc sống, là nhân tố bảo đảm quan trọng để THPL nói chung và TDTHPL riêng.

2.4.4. Các yếu tố bảo đảm về điều kiện vật chất

Các yếu tố này là điều kiện cần thiết về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng công nghệ, phát triển Chính phủ điện tử, các nguồn lực cho TDTHPL.

2.4.5. Yếu tố văn hóa xã hội, ý thức pháp luật

Yếu tố này chuẩn bị cho cá nhân bước vào đời sống xã hội, tức là cuộc sống trong xã hội, chỉ dẫn cho cá nhân lựa chọn hành vi phù hợp

với các khuôn mẫu hành vi được thừa nhận trong xã hội, hình thành ở cá nhân khả năng chiếm giữ và thực hiện những vai trò xã hội nhất định.

Cần lưu ý khi yếu tố pháp luật xung đột với yếu tố văn hóa, xã hội thì thông thường quy phạm pháp luật sẽ bị bỏ qua, các quy phạm về văn hóa, xã hội do phù hợp với lợi ích và gần gũi với tâm lý con người hơn nên theo thói quen sẽ được mọi người chọn để hành động trong thực tế.

2.4.6. Biện pháp thực hiện và cách thức kiểm tra, giám sát việc theo dõi thi hành pháp luật

Các biện pháp này nhằm bảo đảm tuân thủ nghiêm chỉnh kỷ cương, kỷ luật công vụ, kỷ luật hành chính; Kịp thời xử lý hành vi vi phạm pháp luật.

CHƯƠNG 3

THỰC TIỄN THEO DÕI THI HÀNH PHÁP LUẬT TẠI TỈNH GIA LAI

3.1. Thực trạng các yếu tố tác động đến theo dõi thi hành pháp luật tại tỉnh Gia Lai

3.1.1. Yếu tố chính trị tác động đến theo dõi thi hành pháp luật tại tỉnh Gia Lai

Tình hình chính trị ở Gia Lai còn nhiều phức tạp, đòi hỏi việc TĐTHPL của Chính quyền địa phương tỉnh Gia Lai phải hóa giải những ảnh hưởng tiêu cực như: Tình trạng phản kháng lại pháp luật; Bạo loạn chính trị của người dân tộc thiểu số; một số cơ quan nhà nước không thực hiện hoặc thực hiện không đúng những quy phạm pháp luật nhất là lĩnh vực kinh tế, chính sách dân tộc.

3.1.2. Mức độ hoàn thiện của pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật tác động đến theo dõi thi hành pháp luật tại tỉnh Gia Lai

Nhiều quy định của pháp luật chưa thực sự đi vào cuộc sống, tình trạng pháp luật không được thi hành nghiêm chỉnh, thống nhất còn diễn

ra trong nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội. Các biểu hiện lệch lạc trong THPL chưa được kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh.

3.1.3. Văn hóa xã hội, ý thức pháp luật tác động đến theo dõi thi hành pháp luật tại tỉnh Gia Lai

- Các yếu tố văn hóa xã hội

Gia Lai là một tỉnh miền núi Tây Nguyên; có diện tích tự nhiên 15.536,92 km², địa hình phức tạp; có hơn 90 km đường biên giới với tỉnh Ratanakiri của Campuchia; đa sắc tộc, nhiều tôn giáo, tín ngưỡng cùng sinh sống, đồng thời là địa bàn chiến lược về quốc phòng - an ninh. Việc tổ chức THPL ở địa phương mà tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số người Gia Rai và Ba Na chiếm tỉ lệ hơn 41,57% tổng số dân của tỉnh, địa hình phức tạp, giao thông chậm phát triển, các thế lực thù địch xuyên tạc... là vô cùng khó khăn chưa nói đến còn phải TDTHPL ở đây.

- Yếu tố tôn giáo

Tư duy của Nhà nước về tôn giáo, pháp luật về quản lý tôn giáo chậm đổi mới nhất là ở những khu vực người dân tộc thiểu số có lịch sử về tôn giáo phức tạp dẫn đến các quy phạm pháp luật không đi vào được đời sống cộng đồng tôn giáo địa phương.

- Yếu tố luật tục

Cộng đồng người dân tộc thiểu số là người Gia Rai và Ba Na là làng, buôn có kết cấu chặt chẽ, các thành viên trong làng phần lớn có cùng huyết thống và gia đình đóng vai trò hết sức quan trọng, hoạt động trên nguyên tắc tự quản với phương thức vận hành xã hội theo luật tục được tồn tại lâu đời. Do vậy mà tình trạng pháp luật tồn tại song hành hoặc bên cạnh luật tục trong đời sống các cộng đồng dân cư này.

3.2. Quá trình ban hành các quy định hướng dẫn và triển khai việc thực hiện pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật tại tỉnh Gia Lai

3.2.1. Quá trình phát triển tư duy, nhận thức về theo dõi thi hành pháp luật của Chính quyền địa phương tỉnh Gia Lai

Giai đoạn từ 2009 đến 2012: TDTHPL đã được Chính quyền tỉnh Gia Lai tiếp cận và nghiên cứu nhằm chuẩn bị triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh; *Giai đoạn 2012 đến nay:* Triển khai thực hiện TDTHPL tại địa bàn thuộc phạm vi quản lý theo Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Chính quyền địa phương tỉnh Gia Lai.

3.2.2. Quá trình xây dựng và triển khai pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật tại tỉnh Gia Lai

UBND tỉnh chỉ đạo, ban hành các văn bản QPPL quy định cơ quan thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về TDTHPL. Tuy nhiên, chất lượng hoạt động THPL về TDTHPL còn nhiều hạn chế, bất cập, tổ chức bộ máy, nhân sự làm công tác TDTHPL chưa chuyên nghiệp.

3.3. Thực trạng chủ thể, đối tượng, nội dung, hình thức, phương pháp theo dõi thi hành pháp luật tại tỉnh Gia Lai

3.3.1. Chủ thể, đối tượng theo dõi thi hành pháp luật ở tỉnh Gia Lai

3.3.1.1. Ủy ban nhân dân các cấp ở tỉnh Gia Lai theo dõi thi hành pháp luật

Việc UBND các cấp TDTHPL và đối tượng theo dõi cũng chính là UBND các cấp và cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc UBND tạo nên tình trạng “vừa đá bóng vừa thổi còi”, nên vẫn tồn tại tình trạng THPL chưa nghiêm túc, vi phạm nguyên tắc thượng tôn pháp luật, gây bức xúc trong xã hội làm nảy sinh tình trạng không chấp hành pháp luật.

3.3.1.2. Cá nhân, tổ chức xã hội ở tỉnh Gia Lai theo dõi thi hành pháp luật

Trong 05 năm thực hiện TDTHPL tại tỉnh Gia Lai, việc cá nhân, tổ chức xã hội tham gia vào hoạt động TDTHPL để rồi phản ánh kết quả theo dõi này đến cơ quan có thẩm quyền rất hạn chế.

3.3.2. Các nội dung theo dõi thi hành pháp luật ở tỉnh Gia Lai

3.3.2.1. Xem xét, đánh giá tình hình ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Công tác ban hành văn bản quy định chi tiết VBQPPL của Trung ương giao địa phương quy định chi tiết còn một số lĩnh vực còn chậm, chưa kịp thời. TDTHPL chưa có nội dung TDTHPL đối với việc THPL trong khu vực đồng bào dân tộc thiểu số.

3.3.2.2. Xem xét, đánh giá tình hình bảo đảm các điều kiện cần thiết cho thi hành pháp luật ở nội dung tính kịp thời, đầy đủ, hiệu quả của công tác phổ biến, tập huấn pháp luật

Việc đánh giá đối với tiêu chí này tại địa phương hoàn toàn mang tính định tính, mặc dù các hoạt động tuyên truyền có số liệu định lượng nhưng không phản ánh được hiệu quả của các hoạt động THPL.

3.3.2.3. Xem xét, đánh giá về tình hình thi hành pháp luật

Kết quả hoạt động TDTHPL này tại địa phương không hiệu quả vì chưa có hệ thống phương pháp, tiêu chuẩn nào đo lường cụ thể và các công cụ để phân tích hoạt động pháp luật trong đời sống xã hội để xác định tính khả thi, hiệu quả của quy phạm pháp luật nói riêng và hệ thống pháp luật nói chung theo mục đích đã đặt ra là không có.

3.3.2.4. Thực trạng đánh giá hiệu quả thi hành pháp luật

Hiện nay các hoạt động TDTHPL đã có các hình thức xem xét, đánh giá được thực trạng THPL. Tuy nhiên, để xác định cụ thể cơ quan, cá nhân có thẩm quyền hoặc ngành, lĩnh vực nào thi hành hiệu quả thì vẫn chưa có tiêu chí cụ thể để xác định có hiệu quả, hiệu quả thấp, không hiệu quả...

3.3.3. Về hình thức và phương pháp theo dõi thi hành pháp luật ở tỉnh Gia Lai

3.3.3.1. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật

Từ năm 2013 đến năm 2017, UBND tỉnh Gia Lai đều ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật hàng năm và xác định lĩnh vực trọng tâm theo dõi. Tuy nhiên, kết quả TDTHPL chưa tương xứng với yêu cầu hoàn thiện hệ thống pháp luật, phản ứng, dự đoán chính sách.

3.3.3.2. Tiếp nhận và xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật

Từ năm 2012 đến năm 2017, các cơ quan, đơn vị làm nhiệm vụ TDTHPL chưa nhận được thông tin nào về tình hình THPL do tổ chức, cá nhân cung cấp hoặc tham gia TDTHPL.

3.3.3.3. Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật

Chỉ từ năm 2015 đến 2017 hoạt động này mới trở thành hoạt động thường xuyên trong kế hoạch TDTHPL hàng năm của tỉnh. Tuy nhiên, chưa có hiệu ứng xã hội lan tỏa, chưa thể hiện được vai trò phản ứng chính sách của công tác TDTHPL.

3.3.3.4. Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật

Hoạt động điều tra, khảo sát tại địa phương bắt đầu thực hiện từ năm 2015 đến năm 2017, trước năm 2015 hoạt động này chưa được triển khai vì chưa được Bộ Tư pháp chưa hướng dẫn thực hiện nên tình trạng lúng túng khi triển khai vẫn chưa được khắc phục.

3.3.3.5. Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật

Nhiều kiến nghị của cơ quan theo dõi kiểm tra không được xem xét và thực hiện, dẫn đến kết quả TDTHPL chưa tạo được sự lan tỏa trong xã hội, chưa phục vụ cho mục tiêu nâng cao hiệu quả THPL, hoàn thiện pháp luật, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

3.3.4. Thực trạng các điều kiện đảm bảo hiệu quả theo dõi thi hành pháp luật ở tỉnh Gia Lai

3.3.4.1. Điều kiện đảm bảo về tổ chức bộ máy theo dõi thi hành pháp luật

Tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ TDTHPL chậm được kiện toàn, yếu tố nhân sự chưa thực sự phát huy được vai trò tham mưu theo yêu cầu nhiệm vụ mới đặt ra.

3.3.4.2. Các yếu tố bảo đảm về điều kiện vật chất

Đến thời điểm hiện nay vẫn chưa có văn bản quy định kinh phí TDTHPL, việc đầu tư cơ sở vật chất, ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ cho công tác TDTHPL chưa đáp ứng yêu cầu pháp luật, yêu cầu nhiệm vụ trong thực tế.

3.3.5. *Đánh giá chung về thực tiễn theo dõi thi hành pháp luật ở tỉnh Gia Lai*

Thực trạng triển khai thực hiện công tác TDTHPL của tỉnh Gia Lai qua 05 năm cho thấy bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn tồn tại một số vấn đề sau đây:

Thứ nhất, công tác TDTHPL vẫn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc nhất là tổ chức thực hiện các hoạt động TDTHPL theo lĩnh vực, ngành, địa bàn quản lý; *Thứ hai*, lĩnh vực TDTHPL mới được điều chỉnh ở tầm cao nhất là nghị định của Chính phủ, trong khi mục tiêu TDTHPL hoàn thiện hệ thống pháp luật phù hợp với yêu cầu xã hội, tạo động lực phát triển đất nước; *Thứ ba*, chưa đặt ra trách nhiệm thực thi của cả hệ thống chính trị, các cơ quan nhà nước, các tổ chức và quyền của Nhân dân; *Thứ tư*, cách thức xử lý kết quả TDTHPL bộc lộ hạn chế, làm hạn chế hiệu quả THPL; *Thứ năm*, chưa có hệ thống phương pháp, tiêu chuẩn đo lường cụ thể và các công cụ để phân tích hoạt động pháp luật trong đời sống xã hội để xác định tính khả thi, đánh giá hiệu quả THPL cụ thể trong thực tế, chưa đáp ứng yêu cầu của xã hội về trách nhiệm Nhà nước trước chủ quyền Nhân dân và yêu cầu quản lý nhà nước đặt ra.

CHƯƠNG 4

QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM THEO DỐI THI HÀNH PHÁP LUẬT Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

4.1. Quan điểm bảo đảm theo dõi thi hành pháp luật

Một là, TDTHPL phải được hoàn thiện, luật hóa và được Nhà nước đảm bảo tổ chức thực hiện theo các nguyên tắc của Nhà nước pháp quyền Việt Nam; *Hai là*, TDTHPL phải tuân thủ đúng và đầy đủ chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phải phù hợp với cải cách hành chính hiện nay; *Ba là*, TDTHPL phải được tiến hành phù hợp với điều kiện xã hội của địa phương nói riêng và đất nước nói chung; *Bốn là*, TDTHPL phải phù hợp với xu hướng hội nhập sâu rộng, toàn diện với quốc tế

4.2. Giải pháp chung bảo đảm theo dõi thi hành pháp luật ở Việt Nam giai đoạn hiện nay

4.2.1. *Nâng cao hơn nữa nhận thức về vị trí, vai trò của theo dõi thi hành pháp luật ở Việt Nam*

4.2.1.1. *Nâng cao nhận thức về cơ chế điều chỉnh pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật*

Giáo dục chính trị - pháp luật đảm bảo cho việc hình thành một hệ thống các hiểu biết, niềm tin, động cơ và thói quen của hành vi tích cực – xã hội – pháp luật góp phần nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của TDTHPL và cá nhân tự giáo dục nhằm hiện thực hóa pháp luật trong đời sống xã hội.

4.2.1.2. *Nâng cao nhận thức về hiệu quả thi hành pháp luật*

Hiệu quả THPL là phản ánh tính quyết định xã hội và hiệu quả xã hội của pháp luật trong mối liên hệ lẫn nhau giữa các quy phạm pháp luật, các quan hệ pháp luật và các quan hệ xã hội thực tế của con người. Do đó, phải tổ chức rà soát, tổng kết, đánh giá đúng thực trạng TDTHPL trong đời sống xã hội và xác định nhu cầu điều chỉnh pháp luật.

4.2.2. Hoàn thiện cơ chế điều chỉnh pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật

4.2.2.1. Hoàn thiện về thể chế theo dõi thi hành pháp luật

Cần ban hành Luật theo dõi THPL trên cơ sở tổng kết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP.

4.2.2.2. Hoàn thiện các bộ phận của cơ chế điều chỉnh pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật

Hoàn thiện và bổ sung các quy phạm pháp luật về chủ thể TDTHPL, xử lý kết quả TDTHPL, nội dung và hình thức TDTHPL.

4.2.2.3. Xây dựng cơ chế phát huy vai trò chủ động, tích cực của các chủ thể xã hội trong theo dõi thi hành pháp luật

Khi các chủ thể xã hội bình đẳng tham gia TDTHPL một mặt bù đắp sự hạn chế, yếu kém, quản lý không hiệu quả của Nhà nước. Mặt khác, giải quyết tình trạng “quá tải” của bộ máy nhà nước do không thể theo kịp các nhu cầu đa dạng của xã hội.

4.2.3. Tổ chức thi hành nghiêm minh pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật

4.2.3.1. Giải pháp bảo đảm chất lượng thi hành pháp luật theo các nguyên tắc về thể chế Nhà nước pháp quyền trong Hiến pháp năm 2013

Pháp luật về TDTHPL phải quy định trình tự, thủ tục cụ thể, chặt chẽ, đảm bảo tính khả thi trong thực tế đối với các hoạt động TDTHPL do Nhà nước, tổ chức xã hội, cá nhân thực hiện.

4.2.3.2. Giải pháp bảo đảm năng lực, chất lượng và tính chuyên nghiệp của đội ngũ nhân sự làm công tác theo dõi thi hành pháp luật

Thực hiện có hiệu quả đề án xác định vị trí, việc làm trong các cơ quan nhà nước; Hoạt động THPL của cơ quan nhà nước phải chịu sự theo dõi, kiểm soát của cá nhân, tổ chức xã hội đồng thời với cơ chế quản lý hành chính của Nhà nước.

4.2.3.3. Giải pháp bảo đảm theo dõi thi hành pháp luật trong cộng đồng dân tộc thiểu số

Phát huy vai trò của những người có uy tín trong cuộc đồng dân tộc thiểu số tại chỗ trong xây dựng đời sống văn hóa pháp luật; Tăng cường việc củng cố chính quyền cơ sở ở những vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Hình thành cơ chế tổ tụng, cơ chế thi hành pháp luật, xử lý vấn đề của người dân tộc thiểu số.

4.2.4. Không ngừng củng cố các điều kiện bảo đảm hiệu quả theo dõi thi hành pháp luật

Kịp thời ban hành những quy phạm pháp luật nhằm bảo đảm nguồn lực và ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số vào hoạt động TDTHPL, nhất là những thành tựu của Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư như: Trí tuệ nhân tạo, không gian mạng, tự động hóa, Chính phủ điện tử...

4.3. Nhóm giải pháp cụ thể về bảo đảm theo dõi thi hành pháp luật ở địa phương

4.3.1. Giải pháp nâng cao hiệu quả hình thức và phương pháp hoạt động theo dõi thi hành pháp luật của Chính quyền địa phương

4.3.1.1. Giải pháp nâng cao hiệu quả hình thức thực hiện và phương pháp hoạt động theo dõi thi hành pháp luật của Chính quyền địa phương

Nâng cao nhận thức về TDTHPL ở HĐND, UBND và các quan chuyên môn trực thuộc; Tổ chức, bộ máy chuyên trách, chuyên nghiệp; Kế hoạch hóa theo dõi thi hành pháp luật; Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, tạo cơ sở dữ liệu TDTHPL; Kiểm tra việc thực hiện theo dõi thi hành pháp luật; Ứng dụng Công nghệ.

4.3.1.2. Giải pháp phối hợp và bảo đảm sự tham gia tích cực của các chủ thể xã hội trong theo dõi thi hành pháp luật tại địa phương

Vận dụng sáng tạo hình thức thủ tục tham gia TDTHPL trên cơ sở đảm bảo tính tương hợp nhất định giữa quy định pháp luật với đặc thù văn hóa vùng miền, vị trí địa lý, đời sống xã hội của địa phương. Và,

phải có thủ tục đã được hình thức hóa nhất định đối với toàn bộ quá trình TDTHPL.

4.3.2. Phát huy vai trò, trách nhiệm chủ động, tích cực của tổ chức xã hội, công dân trong tham gia theo dõi thi hành pháp luật ở địa phương

TDTHPL cũng là trách nhiệm của công dân trong một xã hội dân chủ, một khi người dân không có ý thức trách nhiệm này, thì việc đòi hỏi trách nhiệm của Nhà nước cũng khó có thể trở thành hiện thực trong cuộc sống.

KẾT LUẬN

Qua 05 năm triển TDTHPL ở tỉnh Gia Lai là một tỉnh miền núi thuộc khu vực Bắc Tây Nguyên, một tỉnh có nhiều đặc thù, nhiều dân tộc, vừa lạc hậu, vừa hiện đại trên đà hội nhập sân quốc tế đã đạt được những kết quả nhất định. Từ trường hợp tỉnh Gia Lai:

Về lý luận, Luận án đã xây dựng được hệ thống khái niệm, bản chất, vai trò của TDTHPL. Làm rõ chủ thể, đối tượng, nội dung, hình thức, phương pháp TDTHPL trên hai phương diện cơ chế điều chỉnh pháp luật và hiệu quả THPL. Và, làm rõ điều chỉnh pháp luật về TDTHPL nhằm đảm bảo yêu cầu hiện thực hóa các nội dung này vào các quy phạm pháp luật cụ thể.

Về thực trạng, Luận án đã phân tích, đánh giá những kết quả đạt được đối với TDTHPL trên địa bàn tỉnh Gia Lai từ năm 2012 đến nay. Làm rõ và chỉ ra những hạn chế, bất cập và nguyên nhân để đề xuất nhóm giải pháp chung về bảo đảm TDTHPL và nhóm giải pháp cụ thể về bảo đảm TDTHPL của địa phương.

Và đây cũng là một công trình khoa học góp phần làm rõ một số vấn đề lý luận và cơ sở thực tiễn về TDTHPL nhằm tìm kiếm giải pháp nâng cao hiệu quả THPL, hoàn thiện hệ thống pháp luật để pháp luật quay lại phục vụ hạnh phúc của Nhân dân và bảo đảm sự phát triển bền vững của quốc gia, dân tộc Việt Nam.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Trần Nam Trung (2017), *Nâng cao hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai*, Tạp chí Dân chủ và pháp luật, số tháng 08/2017, tr.57-59, 64.
2. Trần Nam Trung (2017), *Bàn về khái niệm theo dõi thi hành pháp luật*, Tạp chí Pháp luật và phát triển, số tháng 11-12/2017, tr.99-103.